

Số: 1048/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 21 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 971/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1993; ĐKNKTT và cư trú tại: Số A phố T, phường T, quận H, Hà Nội;

2- Chị Nguyễn Hồng N1, sinh năm 1992; ĐKNKTT và nơi cư trú: Số D phố Đ, phường Q, quận Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Hồng N1 và anh Nguyễn Đức N chung sống với nhau từ năm 2017 sau đó đăng ký kết hôn ngày 08/10/2018 tại UBND phường Q, quận Đ, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ đó đến nay, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Nay chị N1, anh N xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13/8/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị N1 sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bảo A, anh N cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 11/2024.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu

Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Hồng N1 và anh Nguyễn Đức N phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị N1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng N1 và anh Nguyễn Đức N.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13/8/2018. Giao cháu Nguyễn Bảo A cho chị Nguyễn Hồng N1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh N cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 11/2024 cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Đức N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Hồng N1 và anh Nguyễn Đức N phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị N1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Hồng N1 đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 65269 ngày 29/10/2024. Chị N1 đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội (GCN kết hôn số 37 ngày 08/10/2018);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thúy